

## KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch hành động khẩn cấp bảo tồn các loài linh trưởng ở Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030 (sau đây gọi tắt là Quyết định số 628/QĐ-TTg); UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích.

- Tổ chức quán triệt, cụ thể hóa nhiệm vụ và giải pháp để triển khai thực hiện hiệu quả chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 628/QĐ-TTg.

- Tạo môi trường sống đảm bảo tất cả các loài linh trưởng hiện có trên địa bàn tỉnh, trọng tâm là khu vực bên trong và bên ngoài các vườn quốc gia (VQG), khu bảo tồn thiên nhiên (BTTN), khu bảo tồn loài được bảo tồn và phát triển bền vững dưới sự quản lý của nhà nước và sự tham gia, ủng hộ của toàn thể xã hội.

#### 2. Yêu cầu.

- Các hoạt động, nhiệm vụ và giải pháp trong kế hoạch bám sát nội dung Quyết định số 628/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, đảm bảo tính đồng bộ, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình của tỉnh; được lồng ghép với các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch của các ngành, địa phương về bảo tồn đa dạng sinh học, BTTN, bảo vệ môi trường sinh thái và không trùng lặp với các chương trình, dự án, đề án về bảo tồn các loài Linh trưởng trên địa bàn tỉnh;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành trong việc triển khai thực hiện kế hoạch; phân công, xác định rõ đơn vị thực hiện, đơn vị phối hợp với lộ trình thời gian thực hiện cụ thể, khả thi.

### II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

#### 1. Nhiệm vụ

*1.1. Nâng cao nhận thức và hành động của các cơ quan, tổ chức, cá nhân về bảo tồn linh trưởng thông qua các chương trình giáo dục bảo tồn*

- Quán triệt, triển khai đầy đủ nội dung, nhiệm vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 628/QĐ-TTg; nâng cao nhận thức, tăng cường xử lý các hành vi vi phạm các quy định về bảo vệ động vật hoang dã nói chung và các loài linh trưởng nói riêng.

- Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục và nâng cao nhận thức bảo tồn cho cộng đồng địa phương, đặc biệt lưu ý vai trò của phụ nữ và bình đẳng giới trong các hoạt động bảo tồn các loài linh trưởng ở khu vực phân bố tự nhiên của chúng.

- Thực hiện chương trình truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để quảng bá giá trị đa dạng sinh học, bảo tồn linh trưởng, BTTN gắn với giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có nguồn gốc hay liên quan tới các loài linh trưởng, trọng tâm là khu vực thành phố, thị xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh; tổ chức đào tạo ngắn hạn, dài hạn theo hướng chuyên sâu, chuyên gia về nghiên cứu, bảo tồn các loài linh trưởng.

- Đưa thông tin về bảo tồn linh trưởng vào các chương trình hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt đầu tuần ở các Trường THPT, THCS và Tiểu học thuộc vùng đệm các khu rừng đặc dụng.

### ***1.2. Nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật để bảo vệ các loài linh trưởng và môi trường sống của chúng.***

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành và hỗ trợ hoạt động kiểm soát và thu giữ các loại súng săn trong các khu dân cư gần với môi trường sống của các loài linh trưởng.

- Xây dựng và hỗ trợ thực hiện chương trình tháo gỡ bẫy và ngăn chặn săn bắn, bẫy, bắt tại 2 VQG Cúc Phương, Bến En; 3 Khu BTTN Xuân Liên, Pù Hu, Pù Luông và Khu bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động hiện có phân bố các loài linh trưởng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng công cụ báo cáo và giám sát không gian (SMART) cho các VQG và khu bảo tồn có phân bố các loài linh trưởng.

- Quản lý hiệu quả, đảm bảo chấp hành các quy định của pháp luật đối với các cơ sở gây nuôi, cơ sở kinh doanh, chế biến động vật hoang dã, đặc biệt là các loài linh trưởng.

### ***1.3. Lồng ghép các hoạt động bảo tồn linh trưởng với quy hoạch, kế hoạch hoạt động của các Ban quản lý rừng đặc dụng có sự phân bố các loài linh trưởng.***

- Lồng ghép, ưu tiên nguồn lực để thực hiện hoạt động quản lý, bảo vệ, giám sát và nghiên cứu bảo tồn các quần thể linh trưởng tại chỗ; ngăn chặn các hoạt động làm suy thoái, suy giảm chất lượng rừng tự nhiên; thực hiện các hoạt động bảo vệ, phục hồi rừng, trồng mới rừng bằng cây bản địa nhằm nâng cao chất lượng, mở rộng môi trường sống cho các loài linh trưởng.

- Ưu tiên các biện pháp giảm thiểu tác động tiêu cực hoặc gây chia cắt môi trường sống của các loài linh trưởng khi lập kế hoạch hoặc dự án đầu tư ở các khu rừng đặc dụng.

### ***1.4. Thực hiện các chương trình nghiên cứu khoa học, các hoạt động để hỗ trợ công tác bảo tồn các loài linh trưởng.***

- Điều tra cơ bản, xây dựng cơ sở dữ liệu (hiện trạng quần thể, đặc điểm sinh học, sinh thái, tập tính, vùng phân bố) các loài linh trưởng hiện có trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng kế hoạch hành động bảo tồn chi tiết cho từng loài linh trưởng hiện có; đánh giá khả năng sinh tồn của quần thể và sinh cảnh (PHVA) nhất là đối với loài linh trưởng đặc hữu và cực kỳ nguy cấp (CR) trước năm 2020 và cho các loài linh trưởng nguy cấp (EN) và không nguy cấp trước năm 2025.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực thi hoạt động bảo tồn đối các quần thể linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm, ưu tiên bảo vệ ở các khu rừng tự nhiên là rừng phòng hộ, sản xuất trọng điểm.

## **2. Giải pháp thực hiện**

### ***2.1. Tăng cường trách nhiệm của các cơ quan quản lý và cộng đồng về bảo tồn các loài linh trưởng.***

- Tăng cường năng lực cho các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, các Ban quản lý rừng đặc dụng về bảo tồn các loài linh trưởng.

- Nâng cao chất lượng, nội dung, hình thức và chuyên tài thông tin, tài liệu hướng dẫn về điều tra, giám sát, cập nhật thông tin và hỗ trợ công tác bảo tồn, phát triển quần thể và môi trường sống của các loài linh trưởng trong điều kiện nuôi nhốt và trong tự nhiên.

- Lồng ghép, nâng cao hiệu lực, hiệu quả nội dung và các hoạt động bảo tồn các loài linh trưởng vào các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, ngành và sản phẩm của từng ngành, địa phương theo hướng bền vững.

- Tăng cường đầu tư, kêu gọi, huy động các tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đầu tư, hỗ trợ, hợp tác, chuyển giao công nghệ tiên tiến phục vụ bảo tồn, phát triển bền vững các loài linh trưởng ở các khu vực phân bố tự nhiên.

- Từng bước có lộ trình, thiết lập, kết nối hành lang đa dạng sinh học theo cơ chế bảo tồn liên vùng, liên khu trong tỉnh và các tỉnh giáp ranh.

### ***2.2. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ trong hoạt động bảo tồn các loài linh trưởng.***

- Tăng cường điều tra cơ bản, đẩy mạnh nghiên cứu khoa học về loài, quần thể, hệ sinh thái của các loài linh trưởng, đặc biệt quan tâm đến các loài linh trưởng đặc hữu, nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.

- Ứng dụng khoa học công nghệ tiên tiến để bảo tồn, bảo vệ và phát triển bền vững các quần thể linh trưởng hiện có trên địa bàn tỉnh;

- Từng bước đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật ở các VQG, khu BTTN, khu bảo tồn loài phục vụ công tác nghiên cứu, chuyển giao, cứu hộ, phát triển các loài linh trưởng. Xem xét, lựa chọn địa điểm, quy mô, hình thức đầu tư phù hợp xây dựng Trung tâm cứu hộ linh trưởng và các loài động vật hoang dã khác.

### ***2.3. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo tồn linh trưởng.***

- Lựa chọn nội dung, hình thức, cách thức phù hợp với khả năng nhận thức của từng đối tượng, nhóm đối tượng để thực hiện hiệu quả các chương trình truyền thông, chương trình nâng cao nhận thức, trách nhiệm về bảo tồn các loài linh trưởng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Thường xuyên tổ chức các lớp tập huấn, huấn luyện cho các bên liên quan trong công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về bảo tồn linh trường.

#### **2.4. *Đẩy mạnh hợp tác với các tổ chức trong và ngoài nước về bảo tồn các loài linh trường.***

- Tham gia tích cực, thực hiện hiệu quả các Công ước, Thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là nước thành viên. Chủ động đề xuất, kêu gọi các tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ, giúp đỡ các nguồn lực thực hiện hoạt động nghiên cứu, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và bảo tồn các loài linh trường.

- Tăng cường hợp tác thu thập, xử lý và chia sẻ thông tin liên quan đến bảo tồn linh trường. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn ngừa, đấu tranh với hành vi vi phạm về săn bắt, buôn bán, tàng trữ, vận chuyển động vật hoang dã nói chung và các loài linh trường nói riêng và các sản phẩm của chúng trên địa bàn nội tỉnh, các tỉnh giáp ranh và khu vực biên giới.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN.**

1. Kinh phí thực hiện: Kinh phí thực hiện các hoạt động bảo tồn, phát triển các loài linh trường được cân đối, bố trí trong dự toán chi ngân sách tỉnh; chương trình mục tiêu quốc gia về Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững; từ nguồn thu dịch vụ môi trường rừng và các nguồn vốn hợp pháp khác do các tổ chức, cá nhân hỗ trợ, tài trợ.

2. Các dự án ưu tiên: Phê duyệt về nguyên tắc 8 chương trình, dự án ưu tiên cấp tỉnh để triển khai thực hiện kế hoạch theo phụ lục đính kèm.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

#### **1. Sở Nông nghiệp và PTNT:**

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và các đơn vị có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đơn đốc, triển khai thực hiện kế hoạch. Hằng năm tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 30 tháng 11 để báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan hướng dẫn các địa phương, đơn vị, chủ dự án cơ sở xây dựng, thẩm định, trình duyệt các dự án bảo tồn linh trường cụ thể; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành, thực hiện hoạt động quản lý, kiểm soát các loại súng săn trong các hộ gia đình và các khu dân cư.

- Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm, Chi cục Lâm nghiệp tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, sử dụng rừng, phát triển rừng, BTTN để tạo môi trường thuận lợi cho các loài linh trường sinh trưởng, phát triển. Thực hiện đồng bộ các biện pháp ngăn chặn hiệu quả hành vi xâm hại tài nguyên rừng gắn với xử lý nghiêm các hành vi vi phạm.

- Chủ trì, nâng cao tính chủ động để kêu gọi, huy động các nguồn lực trong và ngoài nước thực hiện kế hoạch; phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện các hoạt động bảo tồn các loài linh trường trên địa bàn tỉnh theo các nhiệm vụ, các chương trình, đề án, dự án ưu tiên được phân công.

## 2. Sở Tài nguyên và môi trường:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và PTNT, các sở, ngành liên quan thực hiện các chương trình, dự án và các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý; tham mưu lồng ghép có hiệu quả nhiệm vụ và hoạt động của kế hoạch này với kế hoạch hành động bảo tồn đa dạng sinh học của tỉnh.

- Cân đối, bố trí, đề xuất nguồn vốn sự nghiệp môi trường để ưu tiên, thực hiện các hoạt động bảo tồn các loài linh trưởng hiện có ở các khu vực phân bố tự nhiên.

3. Sở Khoa học và Công nghệ: Lựa chọn, đề xuất, cân đối kinh phí từ nguồn sự nghiệp khoa học để ưu tiên thực hiện một số nhiệm vụ khoa học công nghệ liên quan về lĩnh vực nghiên cứu cá thể, quần thể, hệ sinh thái bảo tồn các loài linh trưởng, nhất là loài thuộc đối tượng nguy cấp, quý, hiếm, ưu tiên bảo vệ.

## 4. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng, tổ chức các chương trình truyền thông bảo tồn, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm về bảo tồn các loài linh trưởng và môi trường sống tự nhiên của chúng.

- Hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, các văn phòng đại diện, phóng viên thường trú trên địa bàn tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền về công tác bảo vệ, bảo tồn động vật hoang dã nói chung, các loài linh trưởng nói riêng.

## 5. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Trên cơ sở khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư phát triển, tham mưu bố trí vốn để thực hiện các nội dung của Kế hoạch và các chương trình, dự án khác có liên quan theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu vận động, thu hút các nguồn tài trợ trong và ngoài nước cho công tác BTTN, bảo tồn đa dạng sinh học, bảo tồn và phát triển bền vững các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm trên địa bàn tỉnh.

## 6. Sở Tài chính:

- Căn cứ nhu cầu, khả năng cân đối ngân sách tỉnh để bố trí, phân bổ ngân sách để thực hiện các chương trình, đề án, dự án về bảo tồn các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm hàng năm khi được cấp thẩm quyền phê duyệt. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu xử lý, tiếp nhận và phân bổ các nguồn kinh phí trong và ngoài nước đầu tư cho công tác bảo tồn linh trưởng trên địa bàn tỉnh (nếu có).

7. Sở Giáo dục và Đào tạo: Phối hợp với UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các Trường THPT, THCS, Tiểu học lồng ghép, tổ chức thực hiện các chương trình ngoại khóa, các buổi sinh hoạt đầu tuần để tuyên truyền, vận động, hướng dẫn học sinh tham gia công tác bảo vệ, bảo tồn các loài linh trưởng.

## 8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành, đơn vị có liên quan để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, nội dung, hoạt động bảo tồn, phát triển các loài linh trưởng.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, UBND các xã, phường, thị trấn tăng thời lượng phát thanh, phát sóng và đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật về bảo vệ, bảo tồn các loài linh trưởng trên địa bàn huyện.

- Lồng ghép, bố trí nguồn kinh phí từ ngân sách huyện để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, hoạt động của kế hoạch này với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội địa phương

9. Các sở, ngành, đơn vị cấp tỉnh có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực tham gia, phối hợp để thực hiện hiệu quả kế hoạch này. Các cơ quan thừa hành pháp luật (Cục Hải quan, Công an tỉnh, Chi cục Kiểm lâm, BCH Bộ đội Biên phòng, Chi cục Quản lý thị trường, Viện Kiểm sát, Tòa án tỉnh) theo chức năng nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp với đơn vị liên quan thực hiện đúng chế độ quản lý, kiểm tra, giám sát các mẫu vật của các loài linh trưởng; tăng cường thực thi pháp luật để kiểm soát, xử lý nghiêm các hành vi săn bắt, tàng trữ, buôn bán, vận chuyển trái phép các loài linh trưởng và các bộ phận, dẫn xuất của chúng.

10. Ban quản lý các VQG, Khu BTTN, khu bảo tồn loài: Tăng cường quản lý, tuân thủ và thực hiện đầy đủ các hoạt động của kế hoạch này; chủ động xây dựng và trực tiếp thực hiện đồng bộ các giải pháp bảo vệ nguyên vẹn tài nguyên rừng hiện có; gìn giữ, bảo tồn, phát triển cá thể, quần thể các loài linh trưởng hiện có trong khu vực. Chủ động xây dựng kế hoạch, tăng cường tuần tra, kiểm tra an ninh rừng, ngăn chặn kịp thời, hiệu quả các hành vi săn, bắn, bẫy, bắt các loài linh trưởng gắn với thu, tháo, gỡ bẫy trong các khu rừng đặc dụng. Lồng ghép, thực hiện đồng bộ hoạt động bảo tồn linh trưởng với các hoạt động quản lý, bảo vệ rừng, BTTN nói chung. Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, chuyên sâu, chuyên gia về bảo tồn, chăm sóc, cứu hộ các loài linh trưởng; đầu mối, chủ động kêu gọi và thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, dự án ưu tiên đầu tư về BTTN được duyệt.

11. Đề nghị Ủy ban MTTQ tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế; các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng và cá nhân có liên quan tham gia tích cực và chủ động thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động theo kế hoạch này./.

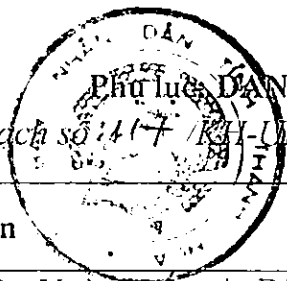
**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (b/cáo);
  - Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/cáo);
  - TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/cáo);
  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh (b/cáo);
  - Các sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan (t/hiện);
  - UBND các huyện, thị xã, thành phố (t/hiện);
  - Đài PTTH tỉnh, Báo Thanh Hóa;
  - Lưu: VT, NN.
- (MC125).

**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Quyền**



**Phụ lục DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ƯU TIÊN**

(Kèm theo Kế hoạch số 1417/KH-UBND ngày 19 / 7 /2017 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên dự án ưu tiên	Cơ quan chủ trì xây dựng	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Kết nối hành lang đa dạng sinh học giữa Vườn quốc gia Bến En, Khu BTTN Pù Hu, Pù Luông, Xuân Liên, Khu bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động, tỉnh Thanh Hóa với Khu BTTN Pù Hoạt, tỉnh Nghệ An	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các VQG, Khu BTTN, Khu bảo tồn các loài hạt trần quý, hiếm Nam Động	2018-2019	
2	Điều tra, đánh giá và đề xuất bảo tồn đối với các quần thể của các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm, ưu tiên bảo vệ hiện đang phân bố tự nhiên ngoài các khu rừng đặc dụng.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, đơn vị có liên quan	2019-2020	
3	Điều tra, đề xuất bảo tồn các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm có phân bố tại các VQG, khu BTTN	Các VQG, Khu BTTN	UBND các huyện, đơn vị có liên quan	2019-2020	
4	Xây dựng và thực hiện chương trình giáo dục, nâng cao nhận thức cho cộng đồng địa phương, học sinh các Trường THPT, THCS, Tiểu học ở vùng đệm các khu rừng đặc dụng về bảo tồn, phát triển các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Thanh Hóa; UBND các huyện và các đơn vị có liên quan	2018-2020	
5	Chương trình truyền thông và quảng bá bảo tồn các loài linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm, được ưu tiên bảo vệ.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài nguyên và Môi trường, các đơn vị liên quan	2018-2020	
6	Ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng công cụ báo cáo và giám sát không gian (SMART) quản lý, bảo tồn các loài linh trưởng nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở NN&PTNT, UBND các huyện liên quan, các VQG, khu BTTN	2018 - 2025	
7	Xây dựng chương trình và tổ chức giám sát tại chỗ các quần thể linh trưởng nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ	Các VQG, khu BTTN	Sở Tài nguyên và Môi trường, đơn vị có liên quan	2019 - 2025	
8	Đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật ở các VQG, khu BTTN đáp ứng nhiệm vụ nghiên cứu khoa học về bảo tồn các loài linh trưởng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện liên quan	2018-2025	